

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - MÔN CÔNG NGHỆ 7**

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% Tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (Phút)	
			Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	TN	TL		
1	Mở đầu về chăn nuôi	Vai trò, triển vọng của chăn nuôi	2	3							2		3	10
		Các loại vật nuôi đặc trưng ở nước ta	2	3							2		3	10
		Phương thức chăn nuôi	1	1,5					1	10	1	1	11,5	15
		Ngành nghề trong chăn nuôi	1	1,5							1		1,5	5
2	Nuôi dưỡng, chăm sóc và phòng, trị bệnh cho vật nuôi	Nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi			1	1,5	1	10			1	1	11,5	25
		Phòng, trị bệnh cho vật nuôi	2	3	1	10					2	1	13	30
		Bảo vệ môi trường trong chăn nuôi			1	1,5					1		1,5	5
Tổng			8	12	3	13	1	10	1	10	10	3	45	100
Tỉ lệ %			40%		30%		20%		10%		50%	50%		100%

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II - MÔN CÔNG NGHỆ 7**

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Mở đầu về chăn nuôi	1.1 Vai trò, triển vọng của chăn nuôi	<b>Nhận biết:</b> - Trình bày được vai trò của chăn nuôi đối với đời sống con người và nền kinh tế. - Nêu được triển vọng của chăn nuôi ở Việt nam.	1 C1			
		1.2. Các loại vật nuôi đặc trưng ở nước ta	<b>Nhận biết:</b> - Nhận biết được một số vật nuôi được nuôi nhiều ở nước ta (gia súc, gia cầm...). - Nhận biết được một số vật nuôi đặc trưng vùng miền ở nước ta (gia súc, gia cầm...).	1 C4			
			<b>Thông hiểu:</b> So sánh được các đặc điểm cơ bản của các loại vật nuôi đặc trưng vùng miền ở nước ta.	1 C5			
		1.3. Phương thức chăn nuôi	<b>Nhận biết:</b> Nêu được các phương thức chăn nuôi phổ biến ở nước ta.	1 C3			
			<b>Thông hiểu:</b> Nêu được ưu và nhược điểm của các phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam.				
			<b>Vận dụng cao:</b> Đề xuất được phương thức chăn nuôi phù hợp cho một số đối tượng vật nuôi phổ biến ở địa phương.				1 C13
		1.4. Ngành nghề trong chăn nuôi	<b>Nhận biết:</b> Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong chăn nuôi	1 C6			
			<b>Thông hiểu:</b> Nhận thức được sở thích và sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong chăn nuôi				

2.	Nuôi dưỡng, chăm sóc và phòng, trị bệnh cho vật nuôi	2.1. Nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi	<b>Nhận biết:</b> - Trình bày được vai trò của việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi. - Nêu được các công việc cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non, vật nuôi đực giống, vật nuôi cái sinh sản				
			<b>Thông hiểu:</b> - Trình bày được kỹ thuật nuôi, chăm sóc cho một loại vật nuôi phổ biến. - So sánh được kỹ thuật nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non, vật nuôi đực giống và vật nuôi cái sinh sản.		1 C9		
			<b>Vận dụng:</b> Vận dụng được kiến thức về nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi vào thực tiễn của gia đình, địa phương.			1 C12	
		2.2 Phòng, trị bệnh cho vật nuôi.	<b>Nhận biết:</b> - Trình bày được vai trò của việc phòng, trị bệnh cho vật nuôi. - Nêu được các nguyên nhân chính gây bệnh cho vật nuôi.	2 C7, C8			
			<b>Thông hiểu:</b> - Giải thích được ý nghĩa của các biện pháp phòng bệnh cho vật nuôi. - Trình bày được kỹ thuật phòng, trị bệnh cho một số loại vật nuôi phổ biến. - Nêu được những việc nên làm, không nên làm để phòng bệnh cho vật nuôi		1 C11		
			<b>Vận dụng:</b> Vận dụng được kiến thức phòng trị bệnh cho vật nuôi vào thực tiễn gia đình, địa phương.				
			<b>Vận dụng cao:</b> Lập được kế hoạch, tính toán được chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc, phòng, trị bệnh một loại vật nuôi trong gia đình.				
			<b>Nhận biết:</b> Nêu được các vai trò việc vệ sinh chuồng trại trong chăn nuôi.				

		2.3. Bảo vệ môi trường trong chăn nuôi	<b>Thông hiểu:</b> Nêu được những việc nên làm và không nên làm để bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.		1 C10		
			<b>Vận dụng:</b> Có ý thức vận dụng kiến thức vào thực tiễn và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi ở gia đình và địa phương.				
		<b>Tổng</b>		<b>8</b>	<b>3</b>	<b>1</b>	<b>1</b>

